

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ

KHÓA NGÀY 05/06/2007

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
1	Hứa Kiến	An	Nam	07/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	6.10	6.80	5.80		Khá
2	Đào Tuấn	Anh	Nam	26/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Khá	4.00	5.00	4.00		Trung bình
3	Đoàn Hoàng	Anh	Nam	12/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	6.60	6.00	5.00		Khá
4	Hoàng Gia	Anh	Nữ	21/06/1992	Đà Nẵng	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Trung bình	Khá	6.20	5.00	5.00		Trung bình
5	Hoàng Lan	Anh	Nữ	29/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.20	8.00		Giỏi
6	Hoàng Nguyễn Ngọc	Anh	Nữ	26/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.20	7.20		Giỏi
7	Huỳnh Vũ Lan	Anh	Nữ	16/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.40	7.00	6.00		Khá
8	Lâm Phạm Vân	Anh	Nữ	27/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.00	7.80		Giỏi
9	Lê Nhật	Anh	Nam	15/07/1992	Tiền Giang	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.00	7.60		Giỏi
10	Lê Thị Hoàng	Anh	Nữ	07/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	5.70	6.60	5.70		Khá
11	Lê Tuấn	Anh	Nam	24/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Khá	8.60	6.50	6.10		Khá
12	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	12/09/1992	Hà Nội	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	8.30	6.80	6.10		Khá
13	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	26/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.70	7.70		Giỏi
14	Nguyễn Phương	Anh	Nữ	12/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.70	7.10	7.10		Khá
15	Nguyễn Thái	Anh	Nam	10/08/1992	Hải Hưng	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	6.60	6.60		Giỏi
16	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	25/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	6.70	6.00	5.00		Khá
17	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	10/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	8.10	6.40	6.40		Khá
18	Nguyễn Thị Tú	Anh	Nữ	18/01/1992	Thanh Hoá	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.10	7.90		Giỏi
19	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	29/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.50	6.40	6.40		Khá
20	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	27/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.50	7.50		Giỏi
21	Nguyễn Tuyết	Anh	Nữ	29/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	8.20	7.20		Giỏi
22	Phạm Kiều	Anh	Nữ	25/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.50	6.70	6.60		Khá
23	Phạm Thị Vân	Anh	Nữ	17/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.40	7.80	7.40		Khá
24	Trần Thanh Bảo	Anh	Nam	05/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.40	7.40		Giỏi
25	Trần Tuấn	Anh	Nam	09/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.60	6.30	6.30		Khá
26	Trương Ngọc	Anh	Nữ	26/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	8.50	8.00		Giỏi
27	Trương Thị Vân	Anh	Nữ	20/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.70	7.70		Giỏi
28	Vũ Thị Minh	Anh	Nữ	30/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.50	7.30	7.10		Khá
29	Vũ Vân	Anh	Nữ	05/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.40	7.40		Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
30	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	09/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.60	6.80	5.50		Khá
31	Phạm Hoàng Duy	Bảo	Nam	12/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.60	6.80	6.60		Khá
32	Trần Ngọc Quốc	Bảo	Nam	08/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Khá	Tốt	7.20	6.90	6.70		Khá
33	Trần Phước	Bảo	Nam	05/09/1991	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	8.50	7.90		Giỏi
34	Nguyễn Hữu Diệp	Bách	Nam	03/12/1992	Hà Nội	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.10	6.10		Khá
35	Trần Lương	Bằng	Nam	05/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	8.50	7.60		Giỏi
36	Dương Việt	Bình	Nữ	21/03/1992	Đồng Tháp	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	0	Giỏi	Tốt	8.50	8.20	7.60		Giỏi
37	Cao Thị Ngọc	Bích	Nữ	30/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.70	7.70		Giỏi
38	Tôn Nữ Cẩm	Châu	Nữ	27/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	8.00	7.90		Giỏi
39	Văn Thị Cẩm	Châu	Nữ	29/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.50	7.40		Giỏi
40	Nguyễn Thị Quỳnh	Chi	Nữ	20/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.80	7.70		Giỏi
41	Vũ Huệ	Chi	Nữ	27/02/1992	Hải Phòng	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	8.00	7.90		Giỏi
42	Phạm Ngọc	Chương	Nam	03/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.10	8.00		Giỏi
43	Nguyễn Hữu	Cường	Nam	25/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.80	7.20	5.70		Khá
44	Nguyễn Hữu	Cường	Nam	03/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Khá	7.40	7.00	6.70		Khá
45	Nguyễn Tuấn	Cường	Nam	04/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Khá	6.90	7.10	6.10		Khá
46	Đặng Công	Danh	Nam	11/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	6.50	5.50	5.50		Khá
47	Lê Nguyễn Công	Danh	Nam	18/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.60	7.60		Giỏi
48	Phan Công	Danh	Nam	01/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	6.50	6.10	5.90		Khá
49	Nguyễn Hồng	Diễm	Nữ	14/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	8.70	8.30		Giỏi
50	Dương Đoàn Kim	Dung	Nữ	16/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.60	6.30	6.30		Khá
51	Đỗ Ngọc Thanh	Dung	Nữ	18/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.60	6.00	6.00		Khá
52	Lê Thị Hoàng	Dung	Nữ	12/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.50	7.30	7.00		Khá
53	Trần Thị	Dung	Nữ	06/04/1992	Nam Định	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Trung bình	Tốt	5.80	6.00	5.80		Trung bình
54	Nguyễn Khương	Duy	Nam	21/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.20	7.20		Giỏi
55	Nguyễn Phương	Duy	Nam	14/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.50	5.80	5.70		Khá
56	Lý Huỳnh Xuân	Duyên	Nữ	28/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.50	7.20		Giỏi
57	Nguyễn Thị Thuý	Duyên	Nữ	10/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.10	7.60	7.10		Khá
58	Phan Thị Mỹ	Duyên	Nữ	26/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.90	6.90	6.90		Khá
59	Hồ Đức	Dũng	Nam	10/08/1992	Hưng Yên	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.80	7.80		Giỏi
60	Lại Thế	Dũng	Nam	24/10/1992	Hà Tĩnh	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Khá	6.70	5.90	5.90		Khá
61	Nguyễn Hồng	Dũng	Nam	19/09/1992	Cần Thơ	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	8.10	8.10		Giỏi
62	Nguyễn Hữu Lê	Dũng	Nam	22/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.50	7.50		Giỏi
63	Lê Hữu	Dương	Nam	15/09/1992	Thanh Hoá	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.90	7.90		Giỏi
64	Nguyễn Võ Xuân	Dương	Nữ	17/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	6.00	7.70	6.00		Khá

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
65	Phan Đại	Dương	Nam	11/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	8.50	6.10	6.10		Khá
66	Võ Nguyễn Trang	Đài	Nữ	24/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Khá	Tốt	7.80	7.40	7.40		Khá
67	Đặng Xuân	Đào	Nữ	14/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.10	6.90		Giỏi
68	Lưu Hạnh	Đào	Nữ	28/11/1992	Đồng Nai	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.20	8.10		Giỏi
69	Nguyễn Ngọc	Đào	Nữ	29/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	8.10	7.10		Giỏi
70	Trần Quang	Đại	Nam	10/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.70	5.10	5.10		Khá
71	Trương Quốc	Đại	Nam	27/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	8.30	5.50	5.50		Khá
72	Nguyễn Đình Minh	Đạo	Nam	20/04/1992	Đà Nẵng	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.30	7.50	7.30		Khá
73	Lương Hữu	Đạt	Nam	17/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	8.40	6.50	6.30		Khá
74	Huỳnh Nhật	Đặng	Nam	20/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	7.90	7.90		Giỏi
75	Lê Phạm Minh	Đặng	Nam	26/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	7.50	7.50		Giỏi
76	Nguyễn Quang	Đặng	Nam	29/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.70	8.70	8.70		Giỏi
77	Hà Văn	Đông	Nam	22/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	8.20	6.20	6.20		Khá
78	Nguyễn	Đông	Nam	27/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Khá	6.90	6.40	6.40		Khá
79	Thiệu Huỳnh Ngọc	Đông	Nam	26/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	5.80	6.60	5.20		Khá
80	Nguyễn Lê Việt	Đức	Nam	01/02/1992	Vũng Tàu	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.30	7.30		Giỏi
81	Nguyễn Mạnh	Đức	Nam	21/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.00	6.00		Khá
82	Nguyễn Minh	Đức	Nam	28/06/1992	Ninh Thuận	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	6.50	5.90	5.10		Khá
83	Bùi Thị	Giang	Nữ	10/08/1992	Thanh Hoá	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	5.70	7.20	5.70		Khá
84	Huỳnh Hương	Giang	Nữ	18/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.70	7.70		Giỏi
85	Huỳnh Lê Hương	Giang	Nữ	08/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.60	7.60		Giỏi
86	Trần Thị Trúc	Giang	Nữ	09/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.20	7.20		Giỏi
87	Trịnh Cẩm	Giang	Nữ	26/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	8.10	7.50		Giỏi
88	Nguyễn Lâm Kim	Giỏi	Nữ	29/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.30	7.20	6.60		Khá
89	Nguyễn Bùi Khánh	Hà	Nữ	23/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.70	8.40		Giỏi
90	Nguyễn Quốc	Hà	Nam	15/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.80	6.50	6.40		Khá
91	Nguyễn Thị Thanh	Hà	Nữ	18/11/1990	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.40	7.40		Giỏi
92	Nguyễn Việt Thu	Hà	Nữ	04/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.00	8.00		Giỏi
93	Võ Hà Thái	Hà	Nữ	09/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.80	7.80		Giỏi
94	Vũ Ngọc	Hà	Nữ	22/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.90	7.80		Giỏi
95	Trần Thanh	Hải	Nam	01/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Khá	4.10	5.00	4.10		Trung bình
96	Chung Thủy	Hào	Nữ	03/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.40	7.40		Giỏi
97	Vũ Nhật	Hạ	Nữ	26/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.00	6.40	6.40		Khá
98	Nguyễn Thảo	Hạnh	Nữ	19/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	6.80	6.80		Giỏi
99	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	22/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.70	7.60		Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
100	Trần Hồng	Hạnh	Nữ	26/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.00	8.00		Giỏi
101	Nguyễn Diễm	Hằng	Nữ	13/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	8.80	7.60		Giỏi
102	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	Nữ	18/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.70	7.70		Giỏi
103	Lê Thị Ngọc	Hân	Nữ	29/11/1992	Lâm Đồng	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	8.30	7.60		Giỏi
104	Phan Hoàng Bảo	Hân	Nữ	25/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	7.80	8.00	7.60		Giỏi
105	Trương Trung	Hậu	Nam	29/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.70	7.70		Giỏi
106	Lê Ngọc Thảo	Hiền	Nữ	07/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.70	7.70		Giỏi
107	Nguyễn Thảo	Hiền	Nữ	20/08/1991	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	8.10	7.70		Giỏi
108	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	Nữ	20/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	6.50	5.90	5.90		Khá
109	Lê Minh	Hiển	Nam	31/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.60	7.60		Giỏi
110	Nguyễn Tấn	Hiển	Nam	04/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Trung bình	Khá	4.60	5.20	4.60		Trung bình
111	Huỳnh Ngọc	Hiếu	Nam	10/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Trung bình	Tốt	5.70	5.70	5.70		Trung bình
112	Nguyễn Thị Minh	Hiếu	Nữ	10/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.20	7.10		Giỏi
113	Trần Mạnh	Hiếu	Nam	12/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	7.30	7.30		Giỏi
114	Huỳnh Tiến	Hiệp	Nam	06/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	6.60	6.60		Giỏi
115	Nguyễn Quang	Hiệp	Nam	16/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	6.70	6.70		Giỏi
116	Lê Thị Hoàng	Hoa	Nữ	28/09/1991	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	8.00	8.00		Giỏi
117	Nguyễn Đức Huỳnh	Hoa	Nữ	02/09/1992	Bến Tre	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.80	7.90		Giỏi
118	Nguyễn Vũ Minh	Hoà	Nam	05/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.90	7.20	5.70		Khá
119	Nguyễn Đào Ngọc	Hoài	Nữ	22/12/1992	Cao Bằng	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.40	7.40		Giỏi
120	Nguyễn Kim	Hoàn	Nữ	11/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Trung bình	Tốt	5.10	5.80	5.10		Trung bình
121	Đoàn Minh	Hoàng	Nam	01/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.10	7.50		Giỏi
122	Huỳnh Minh	Hoàng	Nam	09/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	6.70	6.70		Giỏi
123	Trần Minh	Hoàng	Nam	11/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	6.50	6.50		Giỏi
124	Vũ Mạnh	Hoàng	Nam	28/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Khá	7.60	6.50	6.50		Khá
125	Nguyễn Thế	Huân	Nam	29/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.00	7.00		Giỏi
126	Dương Anh	Huy	Nam	24/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.00	7.00		Giỏi
127	Đình Hữu	Huy	Nam	21/11/1992	Bắc Giang	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.50	7.00		Giỏi
128	Nguyễn Lương	Huy	Nam	17/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	8.40	6.80	6.30		Khá
129	Nguyễn Ngọc	Huy	Nam	10/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	6.50	5.60	5.60		Khá
130	Vũ Trần Nhật	Huy	Nam	16/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Khá	7.80	6.20	5.90		Khá
131	Lê Thị Xuân	Huyền	Nữ	08/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.10	8.10		Giỏi
132	Lê Thị Thanh	Huyền	Nữ	31/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.50	8.00	6.40		Khá
133	Nguyễn Ngọc	Huyền	Nữ	28/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	7.50	7.50		Giỏi
134	Nguyễn Thị Bích	Huyền	Nữ	13/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	6.90	7.10	6.50		Khá

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
135	Nguyễn Thu	Huyền	Nữ	16/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.50	6.50		Giỏi
136	Đặng Minh	Hùng	Nam	20/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.10	7.10		Giỏi
137	Hoàng Vũ	Hùng	Nam	22/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.00	7.00		Giỏi
138	Nguyễn Thanh	Hùng	Nam	11/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.80	7.80		Giỏi
139	Phạm Văn	Hùng	Nam	24/03/1992	Ninh Bình	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Trung bình	Tốt	5.70	5.80	5.70		Trung bình
140	Trương Công	Hùng	Nam	07/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	6.50	6.50		Giỏi
141	Võ Xuân	Hùng	Nam	30/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	8.30	6.10	6.10		Khá
142	Đào Nguyễn Giang	Hưng	Nam	10/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	6.60	6.60		Giỏi
143	Nguyễn Hồ Nam	Hưng	Nam	06/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.40	7.40		Giỏi
144	Nguyễn Thành	Hưng	Nam	16/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.00	6.20	6.10		Khá
145	Phan Thế	Hưng	Nam	11/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.70	7.70		Giỏi
146	Vương Quốc	Hưng	Nam	07/09/1992	Tiền Giang	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.40	5.80	5.80		Khá
147	Đặng Nguyên	Hương	Nữ	06/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.60	7.60		Giỏi
148	Đinh Hoàng	Hương	Nữ	15/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	5.00	6.40	5.00		Trung bình
149	Đỗ Thị Ngọc	Hương	Nữ	12/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.40	7.40		Giỏi
150	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	26/12/1992	Thái Bình	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.80	7.40		Giỏi
151	Nguyễn Duy	Khang	Nam	14/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.20	6.10	6.10		Khá
152	Hà Vũ Gia	Khanh	Nữ	07/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	8.10	8.10		Giỏi
153	Lý Nguyễn Đăng	Khải	Nam	02/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.60	7.30	7.30		Khá
154	Nguyễn Quang	Khải	Nam	22/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	8.10	8.10		Giỏi
155	Nguyễn Ngọc	Khánh	Nam	07/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.20	6.20	6.20		Khá
156	Vũ Duy	Khánh	Nam	11/12/1991	Nam Định	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.30	7.30		Giỏi
157	Đỗ Minh	Khoa	Nam	10/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.70	7.70		Giỏi
158	Lê Anh	Khoa	Nam	06/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.40	7.40		Giỏi
159	Lê Nguyễn Công	Khoa	Nam	16/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Khá	7.70	6.00	6.00		Khá
160	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	28/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.70	7.50		Giỏi
161	Phan Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	20/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.00	6.40	6.40		Khá
162	Đoàn Ngọc	Khôi	Nam	22/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Trung bình	Tốt	5.70	5.90	5.60		Trung bình
163	Nguyễn Lê Anh	Khôi	Nam	28/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	8.30	8.20		Giỏi
164	Lê Ngọc	Khuyến	Nam	19/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.40	6.70	6.40		Khá
165	Đặng Thụy Vân	Kiều	Nữ	03/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	5.90	6.70	5.90		Khá
166	Nguyễn Hoàng	Kim	Nam	21/11/1992	An Giang	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.60	5.80	5.50		Khá
167	Nguyễn Thị Hạ	Lan	Nữ	03/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.40	7.30		Giỏi
168	Nguyễn Trung	Lập	Nam	11/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.70	7.10		Giỏi
169	Hà	Lê	Nữ	29/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.60	7.60		Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
170	Phạm Duy	Liên	Nam	08/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	8.30	6.00	6.00		Khá
171	Đỗ Thị Thuý	Liên	Nữ	01/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.50	6.00	6.00		Khá
172	Huỳnh Thị Diễm	Linh	Nữ	25/11/1991	Sông Bé	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.60	6.80	6.80		Khá
173	Lê Trúc	Linh	Nữ	11/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.80	6.80		Giỏi
174	Nguyễn Bá	Linh	Nam	02/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Khá	6.50	5.00	5.00		Khá
175	Nguyễn Thị Diệu	Linh	Nữ	28/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.60	6.20	6.20		Khá
176	Nguyễn Thuý	Linh	Nữ	24/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.90	6.90		Giỏi
177	Trần Thị Trúc	Linh	Nữ	09/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.20	6.90		Giỏi
178	Đình Hồng	Linh	Nam	19/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.60	7.00	6.00		Khá
179	Nguyễn Thị Kim	Loan	Nữ	27/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	6.50	7.50	6.50		Khá
180	Nguyễn Thị Minh	Loan	Nữ	24/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.30	7.30		Giỏi
181	Lê Hoàng	Long	Nam	27/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	6.80	6.80	6.20		Khá
182	Nguyễn Ích Thanh	Long	Nam	11/01/1992	T.T.Huế	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Khá	6.90	6.00	6.00		Khá
183	Tôn Hoàng	Long	Nam	29/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	7.60	7.60		Giỏi
184	Trần Lâm Phi	Long	Nam	26/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	6.60	6.50	5.90		Khá
185	Trần Thiên	Long	Nam	07/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.60	5.40	5.40		Khá
186	Võ Hoàng	Luân	Nam	24/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Khá	6.10	6.60	5.50		Khá
187	Mai Dương Hiền	Lương	Nam	25/07/1992	T.T.Huế	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	6.20	5.80	5.80		Trung bình
188	Nguyễn Trí	Lưu	Nam	03/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Khá	7.70	6.50	6.50		Khá
189	Nguyễn Hoàng Trúc	Ly	Nữ	01/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Trung bình	Khá	3.50	5.80	3.50		Trung bình
190	Nguyễn Thị Hương	Ly	Nữ	15/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.00	7.40	5.80		Khá
191	Dương Thị Quỳnh	Mai	Nữ	21/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.50	7.50		Giỏi
192	Lâm Ngọc	Mai	Nữ	25/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Trung bình	Khá	4.80	5.70	4.80		Trung bình
193	Phan Hoàng Quỳnh	Mai	Nữ	06/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	8.10	7.10		Giỏi
194	Trần Ngọc	Mai	Nữ	28/11/1992	Minh Hải	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.70	7.60		Giỏi
195	Trần Thị Phương	Mai	Nữ	12/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	8.90	7.70		Giỏi
196	Đặng Ký	Mẫn	Nam	21/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	6.70	6.70		Giỏi
197	Bạch Trần Công	Minh	Nam	17/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	7.80	8.00	6.90		Giỏi
198	Bùi Nhật	Minh	Nam	11/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.60	6.20	6.20		Khá
199	Cao Quang	Minh	Nam	15/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.40	7.40		Giỏi
200	Đình Công	Minh	Nam	20/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Khá	6.10	5.20	5.10		Trung bình
201	Hoàng	Minh	Nam	14/01/1992	Đồng Nai	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.70	6.50	6.30		Khá
202	Hồ Hoàng	Minh	Nam	04/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Khá	7.30	5.50	5.50		Khá
203	Huỳnh Công	Minh	Nam	14/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.20	7.20		Giỏi
204	Lê Thị Hồng	Minh	Nữ	24/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	8.30	8.30		Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
205	Nguyễn Dương Hoàng	Minh	Nam	09/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Khá	6.70	6.20	5.60		Khá
206	Nguyễn Nguyệt	Minh	Nữ	29/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	7.90	7.90		Giỏi
207	Phan Hồng	Minh	Nữ	03/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Khá	6.80	6.30	6.30		Khá
208	Phạm Nguyễn	Minh	Nam	09/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.50	6.60	6.60		Khá
209	Trần Thị	Minh	Nữ	21/03/1992	Hà Nam	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.80	7.00		Giỏi
210	Đinh Nguyễn Thảo	My	Nữ	11/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.90	7.00	7.00		Khá
211	Nguyễn Hà	My	Nữ	02/01/1992	Đà Nẵng	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.30	7.10	7.10		Khá
212	Tô Thị Hoàng	My	Nữ	05/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.60	6.90	6.60		Khá
213	Vũ Xuân Quỳnh	My	Nữ	16/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.50	7.10	6.70		Khá
214	Vương Thị Trà	My	Nữ	07/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.80	6.80	6.80		Khá
215	Nguyễn Thành	Nam	Nam	11/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.30	6.70		Giỏi
216	Tô Hoàng	Nam	Nam	07/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	9.30	6.30	6.30		Khá
217	Trần	Nam	Nam	09/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.30	7.30		Giỏi
218	Trần Vũ	Nam	Nam	28/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.00	6.90		Giỏi
219	Triệu Nguyễn	Nam	Nam	02/01/1992	Nam Định	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.90	7.00		Giỏi
220	Vũ Duy	Nam	Nam	29/02/1992	Nam Định	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.30	7.30		Giỏi
221	Ngô Thị Quỳnh	Nga	Nữ	28/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.30	7.30		Giỏi
222	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	Nữ	26/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	8.70	8.30		Giỏi
223	Trần Phạm Quỳnh	Nga	Nữ	14/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.80	6.60		Khá
224	Đặng Thị	Ngát	Nữ	06/11/1992	Nam Định	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	0	Khá	Tốt	8.20	7.20	5.60		Khá
225	Đỗ Thuỳ Kim	Ngân	Nữ	29/03/1992	Tiền Giang	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	6.10	5.30	5.30		Trung bình
226	Lương Ngọc	Ngân	Nữ	13/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	5.70	6.10	5.70		Trung bình
227	Nguyễn Trọng Thuỳ	Ngân	Nữ	21/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	8.00	6.60	5.90		Khá
228	Trần Ngọc Hoàng	Ngân	Nữ	22/11/1992	Phan Thiết	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.40	7.40		Giỏi
229	Trần Thị Bích	Ngân	Nữ	30/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.50	7.50		Giỏi
230	Nguyễn Quốc Trọng	Nghĩa	Nam	17/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.00	6.90		Giỏi
231	Phạm Phú Trọng	Nghĩa	Nam	02/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Khá	7.00	6.90	6.90		Khá
232	Trần Đức	Nghĩa	Nam	15/11/1992	Nam Hà	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.70	5.00	5.00		Khá
233	Trần Trung	Nghĩa	Nam	04/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.50	7.20	7.20		Khá
234	Đặng Thị Như	Ngọc	Nữ	23/11/1992	An Giang	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	6.60	6.00	6.00		Khá
235	Đỗ Hoàng Như	Ngọc	Nữ	23/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	5.30	6.60	5.30		Khá
236	Nguyễn Đoàn Bích	Ngọc	Nữ	08/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	8.40	8.20		Giỏi
237	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	Nữ	06/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	5.60	7.20	5.60		Khá
238	Nguyễn Tô Mỹ	Ngọc	Nữ	20/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.90	7.20	6.70		Khá
239	Phan Phương	Ngọc	Nữ	25/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	8.10	8.10		Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
240	Trần Thị Minh	Ngọc	Nữ	14/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.00	8.00		Giỏi
241	Nguyễn Bảo	Nguyên	Nam	18/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.40	6.90	5.50		Khá
242	Phan Như Khánh	Nguyên	Nữ	06/12/1991	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	4	Giỏi	Tốt	8.20	7.00	7.00		Giỏi
243	Trần Thảo	Nguyên	Nữ	13/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	6.90	6.90		Giỏi
244	Võ Phương	Nguyên	Nam	01/09/1992	Vĩnh Long	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	8.30	7.90		Giỏi
245	Nguyễn Thanh	Nhàn	Nữ	24/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	8.10	8.10		Giỏi
246	Hoàng Thanh	Nhã	Nam	13/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	6.80	6.80		Giỏi
247	Huỳnh Lê	Nhã	Nữ	14/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.90	7.90		Giỏi
248	Nguyễn Hồng Thanh	Nhã	Nữ	27/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	8.20	8.20		Giỏi
249	Huỳnh Hiền	Nhân	Nam	25/07/1992	Tiền Giang	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	7.80	7.50		Giỏi
250	Huỳnh Trọng	Nhân	Nam	10/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.40	6.70	6.70		Khá
251	Trần Nguyễn Đạt	Nhân	Nam	31/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.60	7.40		Giỏi
252	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	17/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.60	7.60		Giỏi
253	Hồ Thị Yến	Nhi	Nữ	09/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.50	7.50		Giỏi
254	Huỳnh Khánh Yến	Nhi	Nữ	18/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	6.80	7.00	5.70		Khá
255	Lê Vân	Nhi	Nữ	13/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.00	6.30	6.00		Khá
256	Lê Yến	Nhi	Nữ	13/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.70	6.90	6.50		Khá
257	Ngô Thị Kiều	Nhi	Nữ	09/11/1992	An Giang	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.00	7.30		Giỏi
258	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	Nữ	13/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.20	8.10		Giỏi
259	Nguyễn Thị Kiều	Nhi	Nữ	01/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	5.10	7.20	5.10		Khá
260	Đoàn Lê Mỹ	Nhiên	Nữ	13/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.40	7.40		Giỏi
261	Lê Hồng	Nhung	Nữ	17/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.00	7.20	5.90		Khá
262	Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	23/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	8.10	8.10		Giỏi
263	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	Nữ	23/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.20	7.20		Giỏi
264	Trần Ái	Như	Nữ	28/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.40	6.90		Giỏi
265	Trương Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	30/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	8.20	8.00		Giỏi
266	Đặng Minh	Nhựt	Nam	31/01/1992	Hậu Giang	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	8.10	7.70		Giỏi
267	Lưu Khang	Ninh	Nam	18/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	6.90	6.90		Giỏi
268	Võ Thị Như	Oanh	Nữ	15/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Khá	6.30	6.60	6.30		Khá
269	Huỳnh Tấn	Phát	Nam	19/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.60	6.20	6.20		Khá
270	Huỳnh Tiến	Phát	Nam	06/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.20	6.50	6.50		Khá
271	Lương Xuân	Phát	Nam	04/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.00	7.00		Giỏi
272	Phạm Lý	Phi	Nam	01/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.50	5.10	5.10		Khá
273	Trần Tấn	Phi	Nam	27/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	6.20	5.60	5.60		Trung bình
274	Đỗ Vũ	Phong	Nam	25/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.70	6.60	6.60		Khá

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
275	Lê Hải	Phong	Nam	02/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	7.50	7.30		Giỏi
276	Nguyễn Phạm Thanh	Phong	Nam	09/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	5.40	5.00	5.00		Trung bình
277	Trần Nam	Phong	Nam	31/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.90	6.20	6.20		Khá
278	Nguyễn Doãn	Phú	Nam	07/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.40	6.80		Giỏi
279	Nguyễn Minh	Phú	Nam	21/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	8.70	6.20	6.10		Khá
280	Phan Thị Kim	Phú	Nữ	26/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.20	6.80		Giỏi
281	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	Nữ	10/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	5.80	6.50	5.80		Khá
282	Nguyễn Thị Ngọc	Phúc	Nữ	09/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.70	7.70		Giỏi
283	Trần Nguyễn	Phúc	Nam	03/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	6.90	6.70	6.40		Khá
284	Huỳnh Thị Kim	Phụng	Nữ	13/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	8.20	8.20		Giỏi
285	Chiêm Quỳnh Phong	Phương	Nữ	28/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	8.50	8.10		Giỏi
286	Đặng Thị Trúc	Phương	Nữ	02/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.10	6.70		Giỏi
287	Nguyễn Nam	Phương	Nữ	27/08/1992	Hải Phòng	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	8.20	7.30		Giỏi
288	Nguyễn Ngọc Thanh	Phương	Nữ	02/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	7.30	8.00	7.30		Giỏi
289	Nguyễn Thị Mỹ	Phương	Nữ	10/01/1991	Bình Định	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.80	6.70	6.00		Khá
290	Nguyễn Thụy Hoài	Phương	Nữ	19/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.20	7.40	6.80		Khá
291	Phan Thị Thanh	Phương	Nữ	18/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.30	8.30		Giỏi
292	Trần Nguyễn Anh	Phương	Nam	24/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.70	7.70		Giỏi
293	Hồ Hoàng Vinh	Quang	Nam	14/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.90	7.50		Giỏi
294	Nguyễn Đức	Quang	Nam	29/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Trung bình	Tốt	5.70	5.10	5.10		Trung bình
295	Nguyễn Nhật	Quang	Nam	11/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.00	7.00		Giỏi
296	Phạm Duy	Quang	Nam	20/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Khá	Tốt	8.00	7.40	6.30		Khá
297	Hà Minh	Quân	Nam	12/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.30	6.70		Giỏi
298	Hoàng Minh	Quân	Nam	20/07/1992	T.T.Huế	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.80	7.10		Giỏi
299	Nguyễn Minh	Quân	Nam	15/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.70	7.70		Giỏi
300	Quách Hoàng Minh	Quân	Nữ	19/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.50	6.80	6.80		Khá
301	Tô Hoàng	Quân	Nam	13/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Trung bình	Khá	5.70	4.60	4.60		Trung bình
302	Võ Nguyễn Minh	Quân	Nam	13/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	8.00	7.90		Giỏi
303	Nguyễn Xuân	Quý	Nam	13/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Khá	3.50	5.00	3.50		Trung bình
304	Nguyễn Quang	Quốc	Nam	08/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	7.20	7.20		Giỏi
305	Nguyễn Văn	Quyết	Nam	28/12/1992	Hà Nam	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.20	6.80	6.30		Khá
306	Đỗ Nguyễn Phương	Quỳnh	Nữ	24/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	6.70	6.70		Giỏi
307	Nguyễn Đặng Như	Quỳnh	Nữ	14/05/1992	Tiền Giang	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	8.60	8.60		Giỏi
308	Nguyễn Lưu Trúc	Quỳnh	Nữ	07/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.20	8.20		Giỏi
309	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	Nữ	09/10/1992	Hải Dương	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.60	7.00	7.00		Khá

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
310	Nguyễn Trịnh Vân	Quỳnh	Nữ	24/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.10	7.10		Giỏi
311	Đỗ Trọng	Quý	Nam	29/05/1992	Kiên Giang	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.60	7.20	7.20		Khá
312	Nguyễn Lưu Thái	San	Nam	05/07/1992	Lâm Đồng	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	6.70	6.70		Giỏi
313	Hồ Minh	Sang	Nam	03/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	8.20	8.10		Giỏi
314	Nguyễn Công	Sang	Nam	07/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.40	6.50	6.50		Khá
315	Phạm Trường	Son	Nam	01/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.10	6.90		Giỏi
316	Lê Hữu	Tài	Nam	08/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Trung bình	Tốt	6.00	5.60	5.60		Trung bình
317	Lê Tuấn	Tài	Nam	30/09/1992	Hải Hưng	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	5.80	6.00	5.80		Trung bình
318	Trần Công	Tài	Nam	26/04/1991	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Trung bình	Khá	5.80	5.90	5.80		Trung bình
319	Bùi Ngọc Minh	Tâm	Nữ	30/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.00	7.00		Giỏi
320	Nguyễn Hoàng Băng	Tâm	Nữ	15/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.00	6.80	6.70		Khá
321	Nguyễn Minh	Tâm	Nữ	02/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.00	7.00	7.00		Khá
322	Nguyễn Thành	Tâm	Nam	24/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	8.00	7.40		Giỏi
323	Phan Ngọc Minh	Tâm	Nữ	13/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.60	7.40		Giỏi
324	Ruy Phương	Tâm	Nữ	19/06/1991	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	5.60	5.40	5.20		Trung bình
325	Trần Minh	Tâm	Nam	20/09/1992	Khánh Hoà	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.70	7.60	7.60		Giỏi
326	Võ Thị Minh	Tâm	Nữ	10/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.90	8.20		Giỏi
327	Đoàn Nguyễn Minh	Tân	Nam	19/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.70	6.00	6.00		Khá
328	Thái Thành	Tân	Nam	21/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.30	7.20		Giỏi
329	Vũ Hữu	Tân	Nam	23/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.70	8.40	8.40		Giỏi
330	Phan Duy	Tấn	Nam	19/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Khá	7.30	5.50	5.40		Khá
331	Nguyễn Quốc	Thanh	Nam	09/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	6.80	6.80		Giỏi
332	Nguyễn Trường Thanh	Thanh	Nữ	03/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	8.10	7.20		Giỏi
333	Trần Phương	Thanh	Nữ	25/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.20	6.90		Giỏi
334	Trần Thanh	Thanh	Nữ	04/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	6.70	7.20	5.30		Khá
335	Nguyễn Nhật Minh	Thành	Nam	07/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.90	6.00	6.00		Khá
336	Trần Nguyên	Thành	Nam	25/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Khá	7.60	6.50	6.50		Khá
337	Trương Tấn	Thành	Nam	22/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	6.90	5.90	5.90		Khá
338	Cao Thị Phương	Thảo	Nữ	25/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.60	6.60		Giỏi
339	Đỗ Phương	Thảo	Nữ	27/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	8.30	8.00		Giỏi
340	Hoàng Thị Hiếu	Thảo	Nữ	01/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Trung bình	Tốt	5.00	6.40	5.00		Trung bình
341	Hoàng Thị Thu	Thảo	Nữ	05/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.30	6.30		Khá
342	Lưu Phương	Thảo	Nữ	12/04/1992	Hải Phòng	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.90	7.40	6.40		Khá
343	Lý Ngọc	Thảo	Nữ	17/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	9.00	7.90		Giỏi
344	Mai Thanh	Thảo	Nữ	06/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	7.50	7.00		Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
345	Nguyễn Ngọc Phương	Thảo	Nữ	30/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	8.20	6.50	6.20		Khá
346	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	08/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Trung bình	Khá	5.40	5.60	5.00		Trung bình
347	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	23/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.50	7.20	7.10		Khá
348	Phan Phương	Thảo	Nữ	28/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.80	7.50		Giỏi
349	Reyes Dương Thạch	Thảo	Nữ	03/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.50	7.50		Giỏi
350	Trần Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	26/04/1992	Đồng Nai	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.50	6.60	6.10		Khá
351	Trần Thị Phương	Thảo	Nữ	15/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	8.10	8.10		Giỏi
352	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	14/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.50	7.50		Giỏi
353	Võ Lê Phương	Thảo	Nữ	29/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	6.90	6.90		Giỏi
354	Vũ Phương	Thảo	Nữ	18/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	8.60	8.60		Giỏi
355	Vũ Thị Thu	Thảo	Nữ	10/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.30	7.30		Giỏi
356	Nguyễn An	Thái	Nam	19/12/1992	An Giang	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	8.40	5.80	5.80		Khá
357	Nguyễn Hoàng Minh	Thái	Nam	11/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.00	7.00		Giỏi
358	Nguyễn Tuấn	Thắng	Nam	30/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	6.50	6.50		Giỏi
359	Dương Chí	Thiện	Nam	12/07/1992	Sông Bé	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.40	7.40		Giỏi
360	Nguyễn Đức	Thịnh	Nam	15/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.60	7.60		Giỏi
361	Hồng Hoàng	Thông	Nam	26/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.70	6.20	6.20		Khá
362	Nguyễn Hoàng Minh	Thông	Nam	11/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.70	6.70	6.70		Khá
363	Lê Thị Kim	Thơm	Nữ	19/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	8.00	6.40	6.40		Khá
364	Bùi Thị Hoài	Thu	Nữ	26/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Trung bình	Khá	5.90	6.10	5.90		Trung bình
365	Nguyễn Thị Ngọc	Thu	Nữ	09/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.70	8.10		Giỏi
366	Đoàn Nguyễn Phương	Thùy	Nữ	23/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	5.00	3.80	3.80		Trung bình
367	Lê Thanh	Thùy	Nữ	11/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Khá	6.80	5.50	5.50		Khá
368	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	Nữ	13/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	7.30	7.30		Giỏi
369	Võ Thanh	Thùy	Nữ	15/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.50	7.80		Giỏi
370	Nguyễn Lư Kim	Thủy	Nữ	13/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.90	7.50	7.50		Khá
371	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	Nữ	27/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.50	7.50		Giỏi
372	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	Nữ	01/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.00	6.80	6.40		Khá
373	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	23/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.40	7.40		Giỏi
374	Trần Thanh	Thủy	Nữ	18/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.40	7.30		Giỏi
375	Trương Thị Thanh	Thủy	Nữ	01/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	6.60	6.30	6.20		Khá
376	Trương Thị Thanh	Thủy	Nữ	28/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	8.00	7.90		Giỏi
377	Đặng Thị Ngọc	Thúy	Nữ	21/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.80	7.80		Giỏi
378	Lý Phương	Thúy	Nữ	12/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	6.80	6.40	6.40		Khá
379	Lương Nguyễn Đắc	Thụy	Nam	20/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	8.30	8.30		Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
380	Hoàng Minh	Thu	Nữ	08/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	7.70	7.70		Giỏi
381	Hoàng Thị Thiên	Thu	Nữ	01/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.40	7.40		Giỏi
382	Lê Anh	Thu	Nữ	15/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.00	7.80		Giỏi
383	Võ Minh	Thu	Nữ	15/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.30	6.60	6.60		Khá
384	Lê Thị Minh	Thương	Nữ	15/02/1992	Đắk Lắk	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.40	7.40		Giỏi
385	Trần Trung	Thứ	Nam	24/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Khá	7.10	6.00	6.00		Khá
386	Nguyễn Minh	Tiên	Nữ	09/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.50	7.00	6.50		Khá
387	Đặng Phước	Tiến	Nam	18/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	7.20	6.90		Giỏi
388	Hồ Thanh	Tín	Nam	11/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	6.50	6.50		Giỏi
389	Lương Thành	Tín	Nam	25/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.90	5.50	5.50		Khá
390	Đình Khánh	Toàn	Nam	31/08/1992	Hà Nội	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.60	7.20		Giỏi
391	Lê	Toàn	Nam	08/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.40	6.50	6.30		Khá
392	Nguyễn Thị Kim	Toàn	Nữ	18/11/1992	Hà Tây	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	6.90	6.50	6.50		Khá
393	Đoàn Thị Đoan	Trang	Nữ	21/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	7.70	8.00	7.20		Giỏi
394	Đoàn Thục Vân	Trang	Nữ	19/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.80	6.10		Khá
395	Lê Ngọc Đài	Trang	Nữ	01/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	6.30	6.70	5.70		Khá
396	Lê Thị Hoài	Trang	Nữ	12/08/1992	T.T.Huế	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	5.60	6.60	5.20		Khá
397	Lê Thị Kiều	Trang	Nữ	04/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.20	7.20		Giỏi
398	Lương Thị Thủy	Trang	Nữ	05/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	8.20	8.20		Giỏi
399	Ngô Phương	Trang	Nữ	30/03/1992	Hà Nội	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.70	7.70		Giỏi
400	Nguyễn Huyền	Trang	Nữ	21/09/1992	Hà Nội	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.20	7.00		Giỏi
401	Nguyễn Hương	Trang	Nữ	19/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.90	7.90		Giỏi
402	Nguyễn Ngọc Thủy	Trang	Nữ	11/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.60	6.70	5.90		Khá
403	Nguyễn Phan Quỳnh	Trang	Nữ	04/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.20	6.10	6.10		Khá
404	Nguyễn Phương	Trang	Nữ	31/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.40	7.40		Giỏi
405	Nguyễn Thủy	Trang	Nữ	05/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	5.20	6.20	4.50		Trung bình
406	Nguyễn Xuân	Trang	Nữ	21/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.30	7.10	6.60		Khá
407	Phạm Nguyễn Ngọc	Trang	Nữ	30/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.00	6.50	6.20		Khá
408	Trần Thị Huyền	Trang	Nữ	16/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.10	5.60	5.60		Khá
409	Trần Thị Thủy	Trang	Nữ	08/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.40	7.40		Giỏi
410	Đặng Thị Sơn	Trà	Nữ	29/05/1992	Nghệ An	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	5.90	6.10	5.90		Trung bình
411	Huỳnh Anh Huyền	Trâm	Nữ	11/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.40	6.90	6.90		Khá
412	Lê Nguyễn Thảo	Trâm	Nữ	09/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	8.00	8.00		Giỏi
413	Lương Thị Ngọc	Trâm	Nữ	01/01/1992	Long An	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.90	7.90		Giỏi
414	Trần Mỹ	Trâm	Nữ	01/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	8.30	8.00		Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
415	Trần Thị Ngọc	Trâm	Nữ	25/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	5.80	6.20	5.80		Trung bình
416	Lê Ngọc Bảo	Trân	Nữ	20/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.80	7.80		Giỏi
417	Lưu Huyền	Trân	Nữ	03/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.60	6.50	6.50		Khá
418	Nguyễn Đăng	Trân	Nữ	24/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.90	6.50	6.20		Khá
419	Nguyễn Hoài	Trân	Nữ	19/11/1991	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.40	6.50	6.40		Khá
420	Trần Quang	Triều	Nam	11/05/1992	Đắk Lắk	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Trung bình	Tốt	5.70	5.10	5.10		Trung bình
421	Trần Minh	Triết	Nam	16/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	6.50	6.70	6.30		Khá
422	Trần Ngọc Minh	Triết	Nam	21/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.60	7.20	5.40		Khá
423	Huỳnh Thị Mộng	Trinh	Nữ	27/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.30	7.00	7.00		Khá
424	Ngô Khánh	Trình	Nữ	31/03/1992	Đồng Nai	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	8.40	8.40		Giỏi
425	Nguyễn Ngọc Quốc	Trình	Nam	30/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.70	7.70		Giỏi
426	Bùi Minh	Trí	Nam	16/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	8.30	6.40	6.40		Khá
427	Cao Minh	Trí	Nam	26/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.90	7.00	6.60		Khá
428	Nguyễn Văn	Trí	Nam	05/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.20	8.20		Giỏi
429	Phan Hoàng	Trí	Nam	17/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Khá	Tốt	6.90	6.70	5.60		Khá
430	Dương Quốc	Trung	Nam	20/09/1992	Hà Bắc	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.60	7.60		Giỏi
431	Hồ Minh	Trung	Nam	20/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.60	5.70	5.70		Khá
432	Huỳnh Văn Chí	Trung	Nam	05/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	7.50	7.50		Giỏi
433	Nguyễn Mạnh	Trung	Nam	26/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Khá	5.70	5.00	4.90		Trung bình
434	Vũ Cao	Trung	Nam	14/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.00	7.00		Giỏi
435	Nguyễn Hoàng	Trúc	Nữ	01/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.00	7.00		Giỏi
436	Nguyễn Thủy	Trúc	Nữ	02/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.80	7.20		Giỏi
437	Trần Trung	Trực	Nam	04/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.40	7.40	7.40		Khá
438	Trần Văn	Tuân	Nam	04/04/1992	Hải Hưng	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	7.30	7.30		Giỏi
439	Lê Công	Tuấn	Nam	27/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.50	6.20	6.10		Khá
440	Lê Minh	Tuấn	Nam	01/07/1992	Nghệ An	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	6.70	6.70		Giỏi
441	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	07/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Trung bình	Tốt	4.80	6.00	4.40		Trung bình
442	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	11/10/1992	Long An	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.20	5.90	5.30		Khá
443	Nguyễn Châu	Tuấn	Nam	24/06/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	6.20	6.00	6.00		Trung bình
444	Nguyễn Công	Tuấn	Nam	29/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.90	7.50	7.50		Giỏi
445	Nguyễn Đăng	Tuấn	Nam	01/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Khá	7.40	6.90	6.90		Khá
446	Thi Vĩ	Tuấn	Nam	07/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Trung bình	Khá	6.20	5.00	5.00		Trung bình
447	Trần Trịnh Anh	Tuấn	Nam	26/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.90	5.80	5.80		Khá
448	Trần Văn	Tuấn	Nam	17/08/1992	Nam Hà	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	8.00	8.00		Giỏi
449	Vương Minh	Tuấn	Nam	13/11/1991	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	5.20	6.80	5.20		Khá

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
450	Nguyễn Quang	Tuệ	Nam	16/11/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.80	7.00	7.00		Khá
451	Đoàn Thanh	Tuyền	Nữ	26/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.70	8.70	8.00		Giỏi
452	Lã Thị Thanh	Tuyền	Nữ	23/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.70	7.20	6.60		Khá
453	Tạ Minh	Tuyền	Nữ	12/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.70	7.70		Giỏi
454	Võ Diệp	Tuyền	Nữ	25/06/1992	Đà Nẵng	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.10	7.00	6.90		Khá
455	Nguyễn Hoàng Bạch	Tuyết	Nữ	22/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.00	7.00	6.00		Khá
456	Nguyễn Như	Tuyết	Nữ	01/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.00	7.00		Giỏi
457	Hoàng Hữu	Tú	Nam	19/04/1992	Nghệ An	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	8.10	8.10		Giỏi
458	Phạm Nhật	Tú	Nam	23/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.70	7.70		Giỏi
459	Trần Lê Cẩm	Tú	Nữ	20/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.60	7.20	5.60		Khá
460	Huỳnh Thị Tú	Uyên	Nữ	23/03/1992	Vĩnh Long	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.70	6.50	6.50		Khá
461	Nguyễn Hoàng Thảo	Uyên	Nữ	26/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.60	7.60		Giỏi
462	Trịnh Thị Phương	Uyên	Nữ	13/07/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.00	8.00		Giỏi
463	Phạm Thuý	Vân	Nữ	23/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.10	8.10		Giỏi
464	Trương Thuý	Vi	Nữ	05/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	8.30	7.50		Giỏi
465	Nguyễn Hữu Kỷ	Viễn	Nam	15/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	6.90	6.90		Giỏi
466	Phạm Văn	Viết	Nam	08/08/1992	Nam Định	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	6.80	7.00	5.50		Khá
467	Lưu Nguyễn Hoàng	Việt	Nam	07/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.30	7.60		Giỏi
468	Nguyễn Trọng Hoàng	Việt	Nam	26/02/1992	Hà Nội	Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.70	6.80	6.20		Khá
469	Lâm Phước	Vinh	Nam	24/12/1992	Đà Nẵng	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	6.50	6.50		Giỏi
470	Nguyễn Thanh	Vinh	Nam	26/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Khá	Tốt	7.30	7.10	7.10		Khá
471	Nguyễn Thế	Vinh	Nam	18/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.30	6.00	6.00		Khá
472	Trần Đình Minh	Vũ	Nam	03/08/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.50	6.20	6.00		Khá
473	Bùi Thụy Thúy	Vy	Nữ	14/12/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	8.00	7.20		Giỏi
474	Chiêm Ngọc Tường	Vy	Nữ	06/03/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.30	7.30		Giỏi
475	Dương Thuý	Vy	Nữ	09/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	8.10	8.00		Giỏi
476	Hoàng Bảo Thanh	Vy	Nữ	29/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.80	7.80		Giỏi
477	Lê Trần Thuý	Vy	Nữ	13/02/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.90	7.60		Giỏi
478	Nguyễn Kiều Mỹ	Vy	Nữ	29/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	8.00	7.60		Giỏi
479	Phạm Thảo	Vy	Nữ	03/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	8.60	7.20		Giỏi
480	Lưu Thị Kim	Xuyến	Nữ	07/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.20	6.80		Giỏi
481	Đặng Ngọc	Yến	Nữ	24/09/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Trung bình	Khá	6.30	7.20	4.90		Trung bình
482	Hồ Thị Ngọc	Yến	Nữ	18/04/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.70	6.70	6.70		Khá
483	Nguyễn Hải	Yến	Nữ	02/01/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	8.30	7.40		Giỏi
484	Phan Hoàng	Yến	Nữ	06/03/1992	Lâm Đồng	Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	6.80	5.80	5.70		Khá

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
485	Trần Hoàng	Yên	Nữ	24/05/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	8.50	7.90		Giỏi
486	Trần Huỳnh Kim	Yên	Nữ	03/10/1992	TP.HCM	Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	6.80	6.80		Giỏi

Ghi chú: UTKK : ưu tiên khuyến khích; KKT: diện học sinh chưa tốt nghiệp nhưng không phải kiểm tra lại.

Tổng cộng danh sách này có: 486 học viên được công nhận tốt nghiệp THCS, trong đó:

486 học viên xét công nhận lần đầu (Giỏi : 257 ; Khá : 191; Trung bình: 38);

0 học viên chưa được công nhận trong những lần trước (Giỏi : 0 ; Khá : 0 ; Trung bình: 0).

Người lập bảng

Ngày tháng năm

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(ký tên, đóng dấu)

Phạm Thị Thu Thảo

Trần Phú Thảo

Duyệt của Phòng Giáo dục

Ngày tháng năm

Trưởng Phòng Giáo dục